

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 18/2000/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 2 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH

Đầu tư dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 1)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Thông báo số 271 - TB / TW ngày 23 tháng 12 năm 1999 của Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam thông báo ý kiến của Bộ Chính trị về chủ trương xây dựng đường Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Quyết định số 789/TTg ngày 24 tháng 9 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể xa lộ Bắc Nam (nay là đường Hồ Chí Minh);

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (văn bản số 202/VPTT-DAXLBN ngày 20 tháng 01 năm 1999 và số 271 CV/ BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2000), ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định Nhà nước về các dự án đầu tư (văn bản số 64/TĐNN ngày 19 tháng 5 năm 1999 và số 07/TĐNN ngày 01 tháng 02 năm 2000).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đầu tư dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 1) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 1).

2. Phạm vi dự án:

- Điểm đầu: tại Hoà Lạc - Hà Tây (điểm cuối của đường Láng - Hoà Lạc).

- Điểm cuối: ngã tư Bình Phước - thành phố Hồ Chí Minh (điểm giao cắt quốc lộ 13 với xa lộ Đại Hàn).

Đường Hồ Chí Minh đi theo tuyến quy hoạch qua các địa danh:

Hoà Lạc đ Xuân Mai đ Ngọc Lạc đ Tân Kỳ đ Phố Châu đ Tân Ấp đ Khe Ve đ Khe Gát

Từ Khe Gát, đường Hồ Chí Minh được phân thành 2 nhánh:

+ Nhánh 1 dài 364 km, đi về phía Đông và cách quốc lộ 1A khoảng 10 á 15 km theo tuyến quy hoạch xa lộ Bắc Nam được duyệt qua các địa danh:

Khe Gát đ Bùng đ Cam Lộ đ Phà Tuần đ Hải Vân đ Hà Nha đ Thanh Mỹ .

+ Nhánh 2 dài 514 km, đi về phía Tây qua các địa danh:

Khe Gát đ đèo U Bò đ ngã ba Dân Chủ đ Khe Sanh theo quốc lộ 9 tới Đăk Rông đ A Lưới đ Hiên đ Thanh Mỹ .

Từ Thanh Mỹ đi theo tuyến quy hoạch xa lộ Bắc Nam qua: Ngọc Hồi đ Kon Tum đ Plei Ku đ Buôn Ma Thuật đ Đăk Nông đ Chơn Thành đ ngã tư Bình Phước.

Để phát huy hiệu quả vốn đầu tư, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và bảo đảm giao thông Bắc Nam liên tục thông suốt, giai đoạn 1 tập trung đầu tư xây dựng các đoạn: Xuân Mai đ Cam Lộ và Thanh Mỹ đ Ngọc Hồi theo tuyến quy hoạch. Đồng thời, xây dựng nhánh 2 (bao gồm Khe Gát đ Khe Sanh và Đăk Rông đ Thanh Mỹ) .

3. Quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật:

a) Đường:

Các đoạn có địa hình thuận lợi, có lưu lượng vận tải lớn, thiết kế theo tiêu chuẩn hình học của đường cao tốc (TCVN 5729-97) phù hợp với quy hoạch được duyệt; các đoạn có địa hình khó khăn thiết kế theo tiêu chuẩn đường ô tô thông thường (TCVN 4054-85). Mặt cắt ngang trên toàn tuyến có quy mô 2 làn xe, đảm bảo bền vững, khuyến khích làm mặt đường bê tông xi măng.

Quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật theo bảng sau:

TT	Phân đoạn	Chiều dài (km)	Tiêu chuẩn thiết kế	Quy mô giai đoạn 1
1	Hoà Lạc - Xuân Mai	13	Đi trên QL21 hiện hữu	
2	Xuân Mai - Tân Kỳ	297	TCVN 5729-97	Nền 9m, mặt 6m, gia cố lề 2

				x 1m
3	Tân Kỳ - Bùng	233	TCVN 4054-85	Nền 9m, mặt 6m, cục bộ có thể hẹp hơn, gia cố lề 2 x 1m
4	Bùng - Cam Lộ	157	TCVN 5729-97	Nền 9m, mặt 6m, gia cố lề 2 x 1m
5	Cam Lộ - Đăkrông	38	Đang đầu tư theo dự án QL9, không thuộc phạm vi dự án này	
6	Nhánh 2: + Khe Gát - Khe Sanh + Đăkrông- Thạnh Mỹ	514 244 256	TCVN 4054-85	Nền 7,5m, mặt 5,5 m, cục bộ có thể hẹp hơn, gia cố lề 2 x 1m
7	Thạnh Mỹ - Ngọc Hồi	164	TCVN 4054-85	Nền 9m, mặt 6m, cục bộ có thể hẹp hơn, gia cố lề 2 x 1m.
8	Ngọc Hồi - Kon Tum - Pleiku - Buôn Ma Thuột - Chơn Thành	557	Đi trên QL14 hiện hữu	
9	Chơn Thành - Ngã tư Bình Phước	69	Đi trên QL13 hiện hữu	

b) Cầu:

- Khổ cầu: bằng bề rộng nền đường.

- Tải trọng thiết kế: H30-HK80 + người đi 300kg/m².

c) Hệ thống công trình phòng hộ, công trình phụ trợ và công trình an toàn giao thông xây dựng theo yêu cầu khai thác của tuyến đường.

Khi thiết kế các công trình, cần đối chiếu với đỉnh lũ năm 1999, đảm bảo giao thông thông suốt quanh năm.

4. Tiến độ thực hiện: